

Số:720/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 01 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính trong các lĩnh vực đất đai, đo đạc và bản đồ, tài nguyên nước, chăn nuôi và thú y, thủy sản, môi trường, biển và hải đảo, địa chất và khoáng sản, thủy lợi, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 04 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 778/QĐ-BNNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục

hành chính lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-BNNMT ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1003/QĐ-BNNMT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1049/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 177/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực đất đai, đo đạc và bản đồ, tài nguyên nước, chăn nuôi và thú y, thủy sản, môi trường, biển và hải đảo, địa chất và khoáng sản, thủy lợi, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

- Cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (địa chỉ: dichvucong.phuyen.gov.vn) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (*chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của huyện và Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định:

1. Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã,

2. Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

4. Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thú y, thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa

trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

6. Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

7. Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Phú Yên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo

PHỤ LỤC

Công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, đo đạc và bản đồ, tài nguyên nước, chăn nuôi và thú y, thủy sản, môi trường, biển và hải đảo, địa chất và khoáng sản, thủy lợi, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 720/QĐ-UBND ngày 01 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (27 TTHC)¹						
1	1.012753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

¹ Quy định chung về thời gian giải quyết TTHC: Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.

- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.)

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			không quá 03 ngày làm việc).	chính công ích.		
2	1.012754	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài		- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
3	1.012756	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Không quá 20 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần		- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Hung Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
4	1.012765	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày làm việc.	- Thời gian thực hiện thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	- Thời gian thực hiện thủ tục cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng là không quá 05 ngày làm việc	nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
5	1.012820	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Không quá 10 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
6	1.012766	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	Không quá 03 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
7	1.012768	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	- Thời gian thực hiện thủ tục đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 05 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề là không quá 07 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên là không quá 10 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				chính công ích.		
8	1.012769	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký	Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận; không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
9	1.012770	Đăng ký biến động thay	Không quá 08 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức		hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
10	1.012772	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất	- Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng là không quá 08 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý	biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai là không quá 08 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là không quá 08 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền	nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	sở hữu công trình ngầm là không quá 15 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là không quá 10 ngày làm việc.			
11	1.012793	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Không quá 10 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				chính công ích.		
12	1.012794	Đăng ký biến động đối với trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	Không quá 05 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
13	1.012795	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ	Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
14	1.012815	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Không quá 10 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
15	1.012813	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	Không quy định	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
16	1.012781	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công		- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				ích.		
17	1.012782	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Không quá 20 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
18	1.012783	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 là không quá 05 ngày làm việc; - Trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 là không quá 10 ngày làm việc; - Trường hợp	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Yên (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
19	1.012784	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Không quá 15 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Yên (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
20	1.012786	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Không quá 10 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Yên (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí do đặc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
21	1.012788	Đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự án bất động sản	Không quá 10 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.
22	1.012790	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 10 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4,	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Yên (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo quy định.	101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
23	1.012791	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận	- Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi: Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hýng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Yên (đối với tổ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sau khi thu hồi	thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 23 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc). Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 22 của Nghị định quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.	chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
24	1.012785	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Không quá 10 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Yên (đối với tổ chức); - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
25	1.012787	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	Không quá 10 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản		Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;
26	1.004269	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai	- Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo; - Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ		

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai. Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 15 ngày làm việc; - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin,	cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.			
27	1.012808	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất.	Không quá 07 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.
B. LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ (02 TTHC)						
1	1.000049	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	- Về cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II Thời hạn trả kết quả: Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Về gia hạn/cấp lại/cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II Thời hạn trả	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Chưa quy định	- Luật Đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14; - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP của Chính phủ; - Nghị định số 136/2021/NĐ-CP của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			kết quả: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
2	1.011671	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Ngay trong ngày làm việc hoặc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Thông tư số 47/2024/TT-BTC ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14; - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ

C. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (23 TTHC)

1	1.012500	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	Trong thời hạn 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ ngày, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ</i> : Trong thời hạn 03 ngày làm	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai
---	----------	--	--	---	----------------	---

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ</i>: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ. - <i>Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</i> không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc.	- Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		thác tài nguyên nước.
2	1.012501	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ ngày làm việc, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ</i>: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ</i> : Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, phê duyệt quyết định chấp thuận trả lại giấy phép.	http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
3	1.012502	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ ngày	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
4	1.012503	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất về phương án bổ sung	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhân tạo nước dưới đất		Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.
5	1.012504	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
6	1.012505	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối	Trong thời hạn 26 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm:	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền.	<i>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. <i>- Thời hạn thẩm định:</i> Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ.	Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ Error! Hyperlink reference not valid.. gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		Chính phủ.
7	1.004232	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm	Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: <i>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. <i>- Thời hạn thẩm định đề án:</i> Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm	<i>- Nộp trực tiếp</i> tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hýng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; <i>- Nộp trực tuyến</i> tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công	Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	<i>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</i> <i>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.</i>

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			định đề án. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	ích.		
8	1.004228	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m³/ngày đêm	Trong thời hạn 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.			
9	1.004223	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm	Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
10	1.004211	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới	Trong thời hạn 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm:	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú	Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của Hội	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	- <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định báo cáo:</i> Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo. - <i>Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo</i> không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	Chính phủ.
11	1.004122	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.	Trong thời hạn 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ	Nghị quyết 66/2016/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ:</i> Trong thời hạn không quá 21 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm gửi thông báo nộp phí thẩm định cho tổ chức, cá nhân và thẩm định hồ sơ, cấp giấy phép. - <i>Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế</i> không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 14 ngày.	thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
12	2.001738	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Trong thời hạn 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông	Nghị quyết 66/2016/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ</i>: Trong thời hạn không quá 14 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm gửi thông báo nộp phí thẩm định cho tổ chức, cá nhân và thẩm định hồ sơ gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho tổ chức, cá nhân. - <i>Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế</i>: không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày làm việc.	tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
13	1.004253	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ</i>: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ</i>: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, cấp lại giấy phép.	tuyển tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
14	1.009669	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	Trong thời hạn 26 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ</i>: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - <i>Thời hạn thẩm định</i>: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			chức thẩm định hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện: không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 15 ngày.			
15	2.001770	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.	- Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước); - Trong thời hạn 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước).	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
16	1.004283	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	Trong thời hạn 21 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
17	1.011516	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển.	Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (<i>Trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng thì thời hạn giải quyết thủ tục hành chính trong vòng 28 ngày</i>)	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
18	1.004179	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước	Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính	Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND ngày 01/10/2020	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024)	hồ sơ, gồm: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định đề án: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
19	1.004167	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	Trong thời hạn 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ	Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			xem xét, kiểm tra hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định đề án:</i> Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án. - <i>Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án:</i> không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
20	1.011518	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước.	Trong thời hạn 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ:</i> Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn;	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án. <i>- Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án:</i> không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc.	- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
21	1.000824	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy khai thác tài nguyên nước	Trong thời hạn 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, gồm: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ:</i> Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 01 tháng 10 năm 2020 của hội đồng nhân dân tỉnh phú yên	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
22	2.001850	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc	Trong thời hạn 49 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện.	hồ sơ, gồm - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ:</i> trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được phương án đạt yêu cầu quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị theo quy định; nếu cần thiết thì tiến hành tổ chức kiểm tra thực địa, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa (thời gian chỉnh sửa, hoàn thiện phương án không tính vào thời gian thẩm định).	công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
23	1.001740	Lấy ý kiến	Trong thời hạn	- Nộp trực	Tổ chức, cá	- Luật Tài nguyên nước

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	56 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	nhân đầu tư dự án chi trả kinh phí tổ chức lấy ý kiến.	năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
D. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI (08 TTHC)						
1	1.008128	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. + Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: Trong thời hạn	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ		

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
2	1.008126	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ. + Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. + Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp phải đánh giá điều kiện thực tế): 5.700.000 đồng/01 cơ sở/lần - Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (không đánh giá điều kiện thực tế): 1.600.000 đồng/01 cơ sở/lần - Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần (Biểu mức thu phí trong chăn nuôi kèm theo Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021	- Luật Chăn nuôi; - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ; - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ;;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			việc. + Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. + Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế.		của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi).	
3	1.008129	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. + Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.vn .	Thẩm định cấp lại: 250.000 đồng/01 cơ sở/lần	- Luật Chăn nuôi; Nghị định số 13/2020/NĐ; - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
4	1.008127	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ. + Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. + Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Thẩm định cấp lại (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 250.000 đồng/01 cơ sở/lần - Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 4.300.000 đồng/01 cơ sở/lần (Biểu mức thu phí trong chăn nuôi kèm theo Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi).	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			sơ đầy đủ.			
5	1.012835	Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi	Trong thời hạn không quá 15 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - Giải ngân khoản kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ
6	1.012832	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư tới tổ chức, cá nhân: 15 ngày, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa	Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
7	1.012833	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân: 32 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ
8	1.012834	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				- Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		

E. LĨNH VỰC THỦ Y (11 TTHC)

1	1.011475	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày; - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở thực hiện khắc phục; - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Phí thẩm định đối với cơ sở an toàn dịch bệnh động vật: 300.000 đồng/lần (căn cứ khoản 2 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y). - Chi phí xét	- Luật số 79/2015/QH13; - Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.; - Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
---	----------	---	--	--	---	--

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.		nghiệm mẫu (nếu có): Theo Phụ lục 2 Biểu khung giá dịch vụ chẩn đoán thú y - Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 14/11/2016.	
2	1.001686	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	08 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: 230.000 đ/lần	- Luật số 79/2015/QH13; - Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 06 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 09 năm 2018 của Chính phủ; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.; - Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.
3	2.000873	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật,	- Đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính	- Mục III Thông tư số 285/2016/TT-BTC của Bộ	- Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh	tại khoản 1 Điều 53 của Luật thú y + Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đăng ký kiểm dịch, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ hàng về địa điểm và thời gian kiểm dịch + Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi bắt đầu kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thì cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch; trường hợp kéo dài hơn 03 ngày làm việc hoặc không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thì thông báo, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Đối với động vật thủy sản làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh, cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn	công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y - Phụ lục II Biểu khung giá dịch vụ chẩn đoán thú y kèm theo - Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch			
4	1.002338	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh	(i) Kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh: * Đối với động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch. * Đối với động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông ty số 25/2016/TT-BNNPTNT BNNPTNT (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 09/2022/TT-	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật: Theo quy định tại - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; - Chi phí khác: Biểu khung giá dịch vụ ban hành kèm theo - Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ	- Luật số 79/2015/QH13; - Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.; - Thông tư số 04/2024/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			BNNPTNT): Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch. <i>(ii) Kiểm dịch sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh</i> * Đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch. * Đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban		Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật.	

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hành kèm theo Thông ty số 25/2016/TT-BNNPTNT, từ cơ sở sơ chế, chế biến được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.			
5	1.011478	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày; - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng thực hiện khắc phục; - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Phí thẩm định đối với vùng an toàn dịch bệnh động vật: 3.500.000 đồng/lần (căn cứ khoản 1 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Phí thẩm định đối với vùng an toàn dịch bệnh động vật: 3.500.000 đồng/lần (căn cứ khoản 1 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).	- Luật số 79/2015/QH13; - Thông tư 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.		- Chi phí xét nghiệm mẫu (nếu có): Theo Phụ lục 2 Biểu khung giá dịch vụ chẩn đoán thú y - Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật.	
6	1.004022	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	900.000 đồng/giấy	- Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 06 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
7	1.005319	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) - Cấp Tỉnh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	50.000 đồng/CCHN	- Luật số 79/2015/QH13; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
8	1.011477	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Phí thẩm định đối với cơ sở an toàn dịch bệnh động vật: 300.000 đồng/lần (căn cứ khoản 2 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y - Thông tư số	- Luật số 79/2015/QH13; - Thông tư 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).	
9	1.004839	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật 79/2015/QH13; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 06 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.
10	1.011479	Cấp lại Giấy chứng	05 ngày làm việc kể từ khi	- Nộp trực tiếp tại trung	Phí thẩm định đối với vùng	- Luật số 79/2015/QH13; - Thông tư 24/2022/TT-

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	nhận đủ hồ sơ	tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	an toàn dịch bệnh động vật: 3.500.000 đồng/lần (căn cứ khoản 1 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).	BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
11	2.001064	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp Tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám	- 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới; - 03 ngày làm việc trong trường hợp gia hạn.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa	50.000 đồng/CCHN	- Luật số 79/2015/QH13; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; - - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)		chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		

G. LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO (02 TTHC)

1	1.000705	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu (cấp tỉnh)	a) Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm tiếp nhận văn bản, phiếu yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Trường hợp văn bản, phiếu yêu cầu chứa đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, phiếu yêu cầu. b) Thời hạn giải quyết và trả kết quả: - Đối với dữ liệu có thể cung cấp ngay: tổ chức, cá nhân được trực	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.	- Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 55/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2023/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
---	----------	---	--	---	---	--

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			tiếp đọc, xem, nghe, ghi chép, sao chép, chụp tài liệu hoặc được cung cấp ngay bản sao, bản chụp tài liệu; - Đối với dữ liệu đơn giản: trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Đối với dữ liệu phức tạp, cần phải có thời gian để xem xét, tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp từ trong cơ sở dữ liệu: trong thời hạn chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Trường hợp nội dung yêu cầu quá phức tạp, khối lượng lớn: trong thời hạn chậm nhất là 35 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính: việc cung cấp dữ			

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			liệu được thực hiện sau khi tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp dữ liệu thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo quy định.			
2	1.005181	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử (cấp tỉnh)	a) Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm xem xét yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân. - Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm gửi thông tin phản hồi đến tổ chức, cá nhân hướng dẫn bổ sung thông tin trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin yêu cầu; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu không có trong cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hoặc thuộc danh mục bí mật	- Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu gửi yêu cầu bằng cách nhập các thông tin vào biểu mẫu trên giao diện của mạng điện tử của cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu.	- Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 55/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2023/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			không được cung cấp, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản từ chối cung cấp dữ liệu trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp. b) Thời hạn giải quyết và trả kết quả: - Đối với dữ liệu đơn giản:			

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.004427	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
2	2.001796	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		cấp phép của UBND tỉnh		thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
3	2.001795	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
4	2.001793	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa,	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh.		tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
5	1.004385	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
6	2.001791	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.		địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
7	1.003921	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
8	1.003893	Cấp lại giấy	03 ngày làm	- Nộp trực	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
9	1.003880	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
10	1.003870	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nỗ mẫn vớ các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
11	1.003867	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
12	2.001426	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đo khảo sát đa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ
13	2.001401	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	theo quy định	công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ
14	2.001804	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 - Nghị định số 67/2018/NĐCP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				chính công ích.		
15	1.003232	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
16	1.003221	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
17	1.003211	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
18	1.003203	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
19	1.003188	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	Không quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN (03 TTHC)						
1	2.001827	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường	Lệ phí cấp Giấy Chứng nhận xuất xứ: 40.000 đồng/lần cấp	Thông ty số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thẻ hai mảnh vỏ		4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
2	2.001241	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuỷen thẻ hai mảnh vỏ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Lệ phí cấp Giấy Chứng nhận xuất xứ: 40.000 đồng/lần cấp	- Thông ty số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8 thnág 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT - Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
3	2.001838	Cấp Giấy chứng nhận	15 ngày làm việc kể từ	- Nộp trực tiếp tại trung	700.000 đồng/cơ sở	Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
K LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (06 TTHC)						
1	1.003727	Công nhận làng nghề truyền thống	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ
2	1.003712	Công nhận nghề truyền thống	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	
3	1.003695	Công nhận làng nghề	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Không	
4	1.003524	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Không	- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ. - Thông tư

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		số39/2018/TT- NNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT
5	1.003486	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu	- Đối với phương thức kiểm tra chặt: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Đối với phương thức kiểm tra thông thường: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Không	Nghị định số15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ. - Thông tư số39/2018/TT- NNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT
6	1.003397	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh)	- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, thời hạn giải quyết 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc	- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, thời hạn giải quyết 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc	Không	Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ
L. LĨNH VỰC THỦY SẢN (22 TTHC)						
1	1.003681	Xóa đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022
2	1.004918	Cấp, cấp lại giấy chứng	- 13 ngày làm việc đối với	- Hệ thống thông tin giải	Không	- Luật Thủy sản năm 2017

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	cấp mới, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - 03 ngày làm việc đối với việc cấp lại, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	quyết thủ tục hành chính tại địa chỉ https://dichvu.cong.phuyen.gov.vn . - Qua dịch vụ bưu chính công ích		- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024
3	1.004915	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	- 13 ngày làm việc đối với việc cấp mới, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - 03 ngày làm việc đối với việc cấp lại, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Mức thu phí 5.700.000 đồng/lần	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 - Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2021
4	1.004684	Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	- 45 ngày đối với cấp mới kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - 15 ngày đối với cấp lại/gia hạn kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;	thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	1.004913	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024
6	1.004680	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019
7	1.004656	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã	- 03 ngày làm việc (đối với xác nhận nguồn gốc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - 07 ngày làm việc (đối với xác nhận mẫu vật), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên		Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
8	1.004697	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024
9	1.004694	Công bố mở cảng cá loại 2	- Cơ quan có thẩm quyền xem xét hồ sơ, tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá, quyết định công bố mở cảng cá: 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thông báo Quyết định công bố mở cảng cá trên các phương tiện thông tin đại chúng: 02 ngày kể từ ngày được ban hành.	- Nộp trực tiếp tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024
10	1.004923	Công nhận và giao quyền quản	- Công khai phương án: 03 ngày làm việc;		Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai Cấp huyện trở lên)	- Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng: 60 ngày.			26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019
11	1.004921	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai Cấp huyện trở lên)	- Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc; - Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: - Công khai phương án: 03 ngày làm việc; - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng: 60 ngày.		Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019
12	1.003666	Cấp, cấp lại	02 ngày làm	- Nộp trực	Không	- Luật Thủy sản năm

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	việc. kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;	tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;		2017 - Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018. - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022
13	1.003650	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc. kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;	- Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 - Thông tư số 06/2024/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 5 năm 2024
14	1.003634	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc. kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;		Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022
15	1.003586	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	03 ngày làm việc. kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022
16	1.004359	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	- 06 ngày đối với cấp mới, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - 03 ngày đối với cấp lại, kể	Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông	- Cấp mới: 40.000 đồng/lần - Cấp lại: 20.000 đồng/lần	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			từ ngày nhận đủ hồ sơ	tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ		37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2021
17	1.004692	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024
18	1.004344	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	03 ngày làm việc. kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024
19	1.004056	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	19 ngày làm việc		Không	- Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 - Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014
20	1.003593	Cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu	02 ngày làm việc		- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ	- Nộp 700.000 đồng/lần Nộp 150.000 đồng + (số tấn thủy sản x 15.000 đồng/tấn); Tối đa 700.000 đồng/lần
21	1.003590	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	20 ngày (đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu) hoặc 10 ngày làm việc (đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi).		5% giá thiết kế	- Luật Thủy sản năm 2017 - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2021
22	1.003563	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	03 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành kiểm tra.		Theo từng hạng mục Mục II Biểu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 94/2021/TT-BTC	- Luật Thủy sản năm 2017 - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2021

M. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (06 TTHC)

1	1.010727	Cấp Giấy phép môi trường	- Tối đa là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp còn lại. Thời gian phân tích mẫu chất thải và hoàn	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc Nộp qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn (khi	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
---	----------	--------------------------	---	---	---	---

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			thiện hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	<i>có yêu cầu của chủ dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải)</i>		
2	1.010728	Cấp đổi Giấy phép môi trường	- Tối đa là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Không quy định	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3	1.010729	Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường	Tối đa là 25 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép	Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp lại giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4	1.010730	Cấp lại giấy phép môi trường	- Tối đa là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp việc tiếp nhận và trả kết quả cấp lại giấy phép môi trường được thực hiện trên môi trường điện tử thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình của cơ quan cấp phép (đối với dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và khi có yêu cầu của chủ dự án đầu tư). - Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 43 Luật Bảo vệ môi trường. Thời gian phân tích mẫu chất thải của cơ quan cấp phép	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua dịch vụ bưu chính Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; (đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải)	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp lại giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			và thời gian hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở không tính vào thời hạn cấp lại giấy phép môi trường			
5	1.010733	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Tối đa là 50 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ trong đó: + Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM): 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường) + Thời gian phê duyệt báo	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn.	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>cáo ĐTM: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</i>			
6	1.010735	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).	- Tối đa là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong đó: + Thời hạn thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (PHMT): 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Thời gian phê duyệt phương án cải tạo, PHMT: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hýng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn.	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
N. LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN (23 TTHC)						
1	1.005408	Trả lại Giấy phép thăm	Trong thời gian không	- Nộp trực tiếp tại trung	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	quá 45 ngày làm việc.	tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích		tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
2	1.004481	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	Trong thời gian không quá 45 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn .	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: - Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 2.000.000 đồng/01 giấy phép; - Diện tích thăm dò từ	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 5.000.000 đồng/01 giấy phép; - Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 7.500.000 đồng/01 giấy phép.	
3	2.001814	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Trong thời gian không quá 45 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: - Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 2.000.000 đồng/01 giấy phép; - Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 5.000.000 đồng/01 giấy phép; - Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 7.500.000	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					đồng/01 giấy phép.	
4	1.004446	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	- Đối với hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản: không quá 87 ngày làm việc. - Đối với hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản: không quá 40 ngày làm việc. - Đối với hồ sơ khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: không quá 57 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	- Đối với Giấy phép khai thác khoáng sản và Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Đối với Quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản: không thu phí, lệ phí.	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính;
5	1.004434	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	Tùy theo giai đoạn xử lý hồ sơ.	Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải lập hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và nộp trực	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12; - Luật Đấu giá tài sản; - Luật số 37/2024/QH15; - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;
6	1.004433	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả	Tùy theo giai đoạn xử lý hồ sơ.	tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và nộp trực	Không	- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt		tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá (Thực hiện theo thông báo mời đấu giá).		22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính
7	2.001787	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	Trong thời gian không quá 184 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Nộp phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản áp dụng Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; cụ thể căn cứ theo Tổng chi phí thăm dò khoáng sản thực tế: - Đến 01 tỷ đồng: phí 10 triệu đồng; - Trên 01 đến 10 tỷ đồng: phí 10 triệu đồng + (0,5% x phần tổng chi phí trên 1 tỷ đồng) - Trên 10 đến 20 tỷ đồng: phí 55 triệu đồng + (0,3% x phần tổng chi phí trên 10 tỷ đồng) - Trên 20 tỷ	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					đồng: phí 85 triệu đồng + (0,2% x phần tổng chi phí trên 20 tỷ đồng)	
8	1.004367	Đóng cửa mỏ khoáng sản	Trong thời gian không quá 78 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Chưa quy định	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
9	2.001783	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	Trong thời gian không quá 45 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ	Mức thu lệ phí gia hạn giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: lệ phí	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	tính bằng 50% mức lệ phí tương ứng với các mức thu Đối với cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình.	Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
10	2.001781	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Trong thời gian không quá 33 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: Khai thác tận thu: 5.000.000 đồng/01 giấy phép	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
11	1.004345	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	Trong thời gian không quá 45 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Mức thu lệ phí chuyển nhượng giấy phép hoạt động khoáng	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: lệ phí tính bằng 50% mức lệ phí tương ứng với các mức thu Đối với cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình.	29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
12	1.004343	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Trong thời gian không quá 18 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu: 2.500.000 đồng/01giấy phép.	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
13	2.001777	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Trong thời gian không quá 21 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
14	1.004135	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản.	Trong thời gian không quá 45 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		Tài nguyên và Môi trường.
15	1.004132	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	Trong thời gian không quá 57 ngày	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2022/TTBTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
16	1.004083	Chấp thuận tiến hành khảo sát	Trong thời gian không quá 10 ngày	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12; - Nghị định số

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	làm việc	hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
17	1.000778	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Không quá 87 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ;	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản,	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	cụ thể: - Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 4.000.000 đồng 01 giấy phép; - Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 10.000.000 đồng 01 giấy phép; - Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 15.000.000 đồng 01 giấy phép.	trường; - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 53/2013/TTBTNMT ngày ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ.
18	1.013321	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 1 Điều 72 của Luật - Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 2 Điều 72 của Luật	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua	Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				dịch vụ bưu chính công ích.		ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
19	1.013322	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- Không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 1 Điều 72 của Luật - Không quá 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 2 Điều 72 của Luật	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
20	1.013323	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- Không quá 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại	Không	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			tượng thuộc khoản 1 Điều 72 của Luật - Không quá 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 2 Điều 72 của Luật	địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvu.cong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		của Chính phủ; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
21	1.013324	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
22	1.013326	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
23	1.013325	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	Không quá 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Không	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

PHẦN II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (05 TTHC)²						
1	1.012814	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất	Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).	- Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã hoặc cấp huyện. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phu-yen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024; - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.
2	1.012817	Xác định lại diện tích đất	Không quá 20 ngày làm việc.	- Nộp trực tiếp tại bộ	Theo quy định của Luật phí và	

² **Quy định chung về thời gian giải quyết TTHC:** Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.

- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.)

		ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004		phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã hoặc cấp huyện. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phu-yen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	
3	1.012796	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	Không quá 10 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã hoặc cấp huyện. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phu-yen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024; - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.
4	1.012791	Thu hồi Giấy	- Thời gian thu	- Nộp trực	Theo quy định	- Luật Đất đai số

		chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi: - Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 23 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc).	tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã hoặc cấp huyện. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	31/2024/QH15; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024; - Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; - Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.
5	1.012816	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông	Không quá 10 ngày làm việc	- Nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Phí đo đạc thực hiện theo quy định.	- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định

						về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.
B LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (02 TTHC)						
1	1.001662	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
2	1.001645	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)	Trong thời hạn 42 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.
C. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI (02 TTHC)						
1	1.012836	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	- Nộp danh sách gia súc đã được phối giống nhân tạo cho cơ quan chuyên môn cấp huyện: 03 tháng/lần. - Tổ chức thẩm định hồ sơ và nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo: trong thời hạn 90 ngày, tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua	Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ

				dịch vụ bưu chính công ích.		
2	1.012837	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Thực hiện hỗ trợ kinh phí: trong thời hạn 40 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ

D. LĨNH VỰC THỦY LỢI (05 TTHC)

1	2.001627	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh phân cấp	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichv	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Thông tư số 05/2018/TT BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
---	----------	---	--	---	-------	--

				ucong.phu yen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
2	1.003471	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phu-yen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
3	1.003459	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phu-yen.gov.vn ;	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ

				- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
4	1.003456	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
5	1.003347	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ

				công ích.		
E. LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (01 TTHC)						
1	1.003434	Hỗ trợ dự án liên kết	- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, thời hạn giải quyết 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc.	- Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ
G. LĨNH VỰC THỦY SẢN (03 TTHC)						
1	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	- Công khai phương án: 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: 60 ngày	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không.	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019
2	1.004498	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	- Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin	Không.	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019

			đồng: trong thời hạn 07 ngày làm việc; - Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: + Công khai phương án 3 ngày làm việc. + Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu có), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: 60 ngày	giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
3	1.004478	Công bố mở cảng cá loại 3	Cơ quan có thẩm quyền xem xét hồ sơ, tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá, quyết định công bố mở cảng cá: 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thông báo Quyết định công bố mở cảng cá trên các phương tiện thông tin đại chúng: 02 ngày kể từ ngày được ban hành.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ	Không	- Luật Thủy sản năm 2017 - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024

				bưu chính công ích.			
H. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (04 TTHC)							
1	1.010723	Cấp phép trường	Giấy môi	- Tối đa là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ Đối với trường hợp Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp còn lại. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình của cơ quan cấp phép (khi có yêu cầu của chủ dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải) - Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện hoặc Nộp qua bưu chính công ích.	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP gày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	1.010724	Cấp đổi phép trường	Giấy môi	- Tối đa là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Thông qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến toàn trình của Cơ quan được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện.	Không quy định	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP gày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ

						Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3	1.010725	Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường	- Tối đa là 25 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép	Thông qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến toàn trình của Cơ quan được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính hoặc cơ quan được ủy quyền cấp giấy phép môi trường cấp huyện	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP gày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4	1.010726	Cấp lại Giấy phép môi trường	- Tối đa là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong trường hợp việc tiếp nhận và trả kết quả cấp lại giấy phép môi trường được thực hiện trên môi trường điện tử thông qua hệ thống dịch vụ công	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện chính đến UBND cấp huyện. - Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP gày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		trực tuyến toàn trình của cơ quan cấp phép (đối với dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và khi có yêu cầu của chủ dự án đầu tư). - Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, đầy đủ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 43 Luật Bảo vệ môi trường Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	mức độ toàn trình đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải	trường; - Thông tư số 07/2025/TT- BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
--	--	---	--	--

PHẦN III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A. LĨNH VỰC THỦ LỢI (03 TTHC)						
1	1.003446	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
2	1.003440	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
3	2.001621	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiến, tiết kiệm nước (Đối với	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của UBND cấp xã.	Không	Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ

		nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)				
B. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 TTHC)						
1	1.010736	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	- Tối đa là 15 (<i>mười lăm</i>) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ dự án đầu tư. Trường hợp không có văn bản trả lời trong thời hạn quy định được coi là thống nhất với nội dung tham vấn	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không quy định	- Luật BVMT 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP gày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.